|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIAVỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /BC-VPTT | *Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2022* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 11/12/2022**

**I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THIÊN TAI**

**1. Tin dự báo mưa dông, gió mạnh, sóng lớn trên biển**

 Ngày, đêm 12/12, vịnh Bắc Bộ, vùng biển từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi và phía Tây khu vực Giữa Biển Đông có gió Đông Bắc mạnh cấp 5-6, giật cấp 7-8; vùng biển từ Bình Định đến Cà Mau, vùng biển phía Tây khu vực Nam Biển Đông (bao gồm cả vùng biển phía Tây quần đảo Trường Sa), khu vực Bắc Biển Đông (bao gồm vùng biển quần đảo Hoàng Sa) có gió Đông Bắc mạnh cấp 6-7, giật cấp 8-9.

 *Cảnh báo:* Ngày và đêm 13/12, ở vịnh Bắc Bộ, vùng biển từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi và vùng biển phía Tây khu vực Giữa và Nam Biển Đông (bao gồm cả vùng biển phía Tây quần đảo Trường Sa) có gió Đông Bắc cấp 5, có lúc cấp 6. Vùng biển từ Bình Định đến Cà Mau và khu vực Bắc Biển Đông (bao gồm cả vùng biển quần đảo Hoàng Sa) gió Đông Bắc mạnh cấp 6, có lúc cấp 7, giật cấp 8-9.

Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do gió mạnh trên biển: cấp 2.

**2. Tin động đất**

Ngày 11/12, tại huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã xảy ra 05 trận động đất với độ lớn từ 2,8 đến 3,6[[1]](#footnote-1). Cấp độ RRTT: cấp 0.

**3. Tình hình mưa**

- **Mưa ngày (19h/10/12-19h/11/12):** Khu vực Trung Bộ rải rác có mưa phổ biến dưới 30mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Tà Lương (TT.Huế) 38mm, Hồ Sông Thai (Quảng Bình) 69mm.

- **Mưa đêm (19h/11/12-07h/12/12):** Khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên rải rác có mưa phổ biến dưới 10mm; các khu vực khác hầu như không mưa.

- **Mưa 3 ngày (19h/08/12-19h/11/12):** Khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên và Nam Bộ có mưa phổ biến từ 30-60mm; một số trạm có tổng lượng mưa lớn như: Hòa Phú Thành (Đà Nẵng) 96mm; Đập Hà Thanh (Quảng Nam) 80mm; Lộc Tiến (Thừa Thiên Huế) 78mm; Hải An (Quảng Trị) 74mm; Hồ Sông Thai (Quảng Bình) 73mm; Măng Bút (Kon Tum) 66mm.

**II. TÌNH HÌNH THỦY VĂN**

**1. Các sông khu vực Trung Bộ:** Mực nước trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Bình Định đã xuống dưới BĐ1, riêng trên sông Bồ (TT.Huế) tại trạm Phú Ốc ở trên mức BĐ1 0,19m.

**2. Các sông Nam Bộ:** Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. *Dự báo:* đến ngày 15/12 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,87m, tại Châu Đốc ở mức 1,90m.

**III. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA, ĐÊ ĐIỀU**

**1. Hồ chứa thủy lợi**

- Khu vực Bắc Trung Bộ: 2.323 hồ, dung tích đạt từ 77% - 96% dung tích thiết kế; 1.319 hồ đầy nước.

- Khu vực Nam Trung Bộ: 517 hồ, dung tích đạt 85% - 100% dung tích thiết kế; 298 hồ đầy nước.

- Khu vực Tây Nguyên: 1.246 hồ, dung tích đạt 87 - 97% dung tích thiết kế; 676 hồ đầy nước.

**2. Hồ chứa thủy điện**

- Khu vực Bắc Bộ: Có 02 hồ chứa vận hành điều tiết qua tràn với lưu lượng xả từ 6-47 m3/s.[[2]](#footnote-2)

- Khu vực Bắc Trung Bộ: Có 04 hồ chứa vận hành điều tiết qua tràn với lưu lượng xả từ 8-100 m3/s.[[3]](#footnote-3)

- Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ: Có 13 hồ chứa vận hành điều tiết qua tràn với lưu lượng xả từ 7-200 m3/s.[[4]](#footnote-4)

- Khu vực Tây Nguyên: Có 06 hồ chứa vận hành điều tiết qua tràn với lưu lượng xả từ 24-57 m3/s.[[5]](#footnote-5)

- Khu vực Đông Nam Bộ: Các hồ vận hành bình thường.

**3. Tình hình đê điều**

Trong ngày không ghi nhận thông tin sự cố đê điều.

**IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ**

**1. Trung ương**

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo QG về PCTT đã ban hành công văn số 614/VPTT ngày 04/12/2022 gửi Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố từ Hà Tĩnh đến Khánh Hoà về việc ứng phó mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất và gió mạnh trên biển.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo QG về PCTT tổ chức trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai; chuyển các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai tới các địa phương để triển khai các biện pháp ứng phó.

**2. Địa phương**

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo, cảnh báo và diễn biến thời tiết, thiên tai, chủ động triển khai các biện pháp ứng phó và báo cáo tình hình sự cố, thiệt hại.

**V. CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

1. Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo mưa dông, gió mạnh, sóng lớn trên biển để chủ động triển khai các biện pháp ứng phó.

2. Tổ chức trực ban, thường xuyên nắm bắt tình hình thiên tai; báo cáo tình hình về Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Văn phòng Ủy ban Ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Lãnh đạo Ban Chỉ đạo (để b/c);- Thành viên Ban Chỉ đạo (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để b/c); - Chánh VPTT (để b/c);- VP UBQG ƯPSCTT&TKCN; - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;- BCH PCTT &TKCN các tỉnh (qua Website);- Lưu: VT. | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG****Phạm Đức Luận** |

Trưởng ca trực : Nguyễn Huỳnh Quang

Trực 1: Dương Đức Mỹ

Trực 2: Đỗ Tuấn Tài

1. Trận 1: Hồi 00 giờ 41 phút 08 giây, M=2.8; Trận 2: Hồi 00 giờ 45 phút 04 giây, M=3.3; Trận 3: Hồi 02 giờ 28 phút 58 giây, M=2.9; Trận 4: Hồi 05 giờ 40 phút 50 giây, M=3.4; Trận 5: Hồi 23 giờ 23 phút 43 giây, M=3.6 [↑](#footnote-ref-1)
2. Khu vực Bắc Bộ (lưu lượng xả/lưu lượng về hồ (m3/s)): Sông Lô 6: 47/60; Tà Thàng: 6/31. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khu vực Bắc Trung Bộ (lưu lượng xả/lưu lượng về hồ (m3/s)): A Lưới: 15/57; Bình Điền: 56/115; Hủa Na: 8/53; Hương Điền: 100/280. [↑](#footnote-ref-3)
4. Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ (lưu lượng xả/lưu lượng về hồ (m3/s)): Đăk Mi 3: 15/90; Đăk Pring: 62/90; Đăk đrinh: 30/82; Krông Hnăng: 7/67; Nước Xáng: 15/20; Sông Ba Hạ: 200/565; Sông Côn bậc 2: 7/34; Sông Giang 2: 10/21; Sông Hinh: 100/156; Sông Tranh 2: 150/348; Vĩnh Sơn 5: 20/75; Vĩnh Sơn A: 24/37; Vĩnh Sơn B: 9/13. [↑](#footnote-ref-4)
5. Khu vực Tây Nguyên (lưu lượng xả/lưu lượng về hồ (m3/s)): Buôn Kuôp: 57/249; Đăk srông 2A: 26/98; Đăk srông 3B: 30/175; Đăk srông: 25/56; Đơn Dương: 15/8; Thượng Kon Tum: 24/39. [↑](#footnote-ref-5)